

Số: 27/2025/QĐST-HNGĐ

Vinh Long, ngày 30 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 04/2025/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 7 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trịnh Thị Kim T**, sinh năm 2003; căn cước số: 084.303.004.060; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, ngày cấp: 01/12/2023; nơi thường trú: Ấp T, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Thái B**, sinh năm 2001; căn cước số: 084.201.004.387; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, ngày cấp: 16/02/2023; nơi thường trú: Ấp T, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Trịnh Thị Kim T** với anh **Nguyễn Thái B**.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị **Trịnh Thị Kim T** và anh **Nguyễn Thái B** thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao cháu **Nguyễn Ngọc Bảo C**, sinh ngày 03/6/2023 và cháu **Nguyễn Bảo D**, sinh ngày 24/7/2025 cho anh **B** được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị Trịnh Thị Kim T đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu C và cháu D định kỳ một tháng mỗi cháu là 1.800.000 đồng (*Một triệu tám trăm nghìn đồng*) cho đến khi cháu C; cháu D đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng lần đầu tính từ ngày 10/8/2025.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về tài sản chung:** Chị T và anh B không tranh chấp, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Chị T và anh B khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng, chị T và anh B mỗi người phải chịu là 75.000 đồng, chị T tự nguyện chịu thay án phí cho anh B. Về án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, chị T phải chịu toàn bộ. Do đó chị Trịnh Thị Kim T phải chịu tổng cộng là 300.000 đồng nhưng được căn trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000129, ngày 14/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh V; chị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 12 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 12 – Vĩnh Long;
- UBND xã A, tỉnh Vĩnh Long (Giấy chứng nhận kết hôn ngày 09/3/2023);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hoàng Ân